

Số: 01-2022/BC/HĐQT

Thành phố Hồ chí minh, ngày 20 tháng 01 năm 2022.

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT  
(Năm 2021)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su miền Nam.
- Địa chỉ trụ sở chính: 180 Nguyễn thị Minh Khai- P6-Q3- Tp.HCM
- Điện thoại: +848-38362373 Fax: +848-38362633  
Email:casumina@casumina.com
- Vốn điều lệ: 1.036.264.670.000 đồng.
- Mã chứng khoán: CSM

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (ĐHCD), bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

- Đại hội đồng cổ đông tổ chức một cuộc họp duy nhất trong năm 2021, đó là cuộc họp ĐHCĐ thường niên ngày 26/4/2021 và đã ban hành Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHCĐ ngày 26/4/2021.

**II. Hội đồng quản trị:**

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Ngọc Quang	Chủ tịch	26/4/2021		8/8	100%	
2	Ông Phạm Hồng Phú	Ủy viên	26/4/2021		8/8	100%	
3	Ông Nguyễn Minh Thiện	Ủy viên	26/4/2021		8/8	100%	
4	Ông Trần Thắng	Ủy viên	26/4/2021		8/8	100%	
5	Ông Nguyễn Mạnh Thái	Ủy viên	26/4/2021		8/8	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

Trong năm 2021, Chủ tịch HĐQT đã chủ trì các cuộc họp của HĐQT.

HDQT đã định hướng chương trình công tác và cùng với Ban Tổng giám đốc thảo luận các giải pháp để thực hiện kế hoạch SXKD trong năm 2021. Trong đó, nổi bật một số hoạt động như sau:

- Tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên diễn ra vào ngày 26/4/2021.
- Chỉ đạo thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2020.
- Chỉ đạo thực hiện lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.
- Chỉ đạo việc đóng góp vào quỹ Vaccine tiêm phòng cho người dân cả nước.
- Bổ nhiệm lại Kế toán trưởng công ty.
- Thành lập Ban kiểm toán nội bộ.
- Thành lập văn phòng đại diện.
- Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ.

Ngoài ra, các Thành viên HDQT cũng thường xuyên nhận được thông báo bằng văn bản, qua email, điện thoại về tình hình hoạt động của công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ban hành các nghị quyết, quyết định. Do đó, HDQT luôn kịp thời nắm bắt các thông tin, để chỉ đạo và đôn đốc các hoạt động của Ban Tổng giám đốc cũng như của công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị :

**(\*) Nghị quyết:**

<i>STT</i>	<i>Ngày</i>	<i>Số NQ- HDQT</i>	<i>Nội dung</i>
<b><i>Nhiệm kỳ 2016-2021</i></b>			
1	29/1/2021	102/2021	Thông qua Kế hoạch SXKD quý 1 năm 2021
2	29/1/2021	103/2021	Phê duyệt thông qua hạn mức vay ngắn hạn trị giá 2.000.000 USD tại WOORI BANK Việt Nam – CN SÀI GÒN
3	26/2/2021	104/2021	Thông qua danh sách dự kiến Quy hoạch cán bộ Quản lý, giai đoạn 2021-2026
4	12/3/2021	105/2021	Chốt danh sách cổ đông
5	12/3/2021	106/2021	Kế hoạch sản xuất- kinh doanh Q2/2021
6	12/3/2021	107/2021	Chấp thuận thuê tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện hoạt động kiểm toán theo quy định của pháp luật để cung cấp dịch vụ kiểm toán nội bộ
7	06/4/2021	108/2021	Thông qua các tài liệu trình ĐHCĐ thường niên 2021
<b><i>Nhiệm kỳ 2021-2026</i></b>			
1	26/4/2021	01/2021	Bầu Chủ tịch HDQT NK 2021-2026

2	26/4/2021	02/2021	Nghị quyết ĐHCĐ 2021
3	27/5/2021	03/2021	Thực hiện chi trả cổ tức 2020
4	03/6/2021	04/2021	Ứng hộ quỹ vaccine tiêm phòng cho người dân cả nước
5	07/6/2021	05/2021	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021
6	06/8/2021	06/2021	Thực hiện quy trình bổ nhiệm lại KTT công ty
7	27/8/2021	08/2021	Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2021 và kế hoạch Quý 3/2021
8	28/9/2021	09/2021	Thông qua kế hoạch thực hiện quy trình bổ nhiệm lại KTT công ty
9	28/9/2021	10/2021	Thông qua tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại KTT công ty
10	02/11/2021	11/2021	Bổ nhiệm lại KTT công ty
11	31/12/2021	12/2021	Kế hoạch dự trữ cao su thiên nhiên 2022

**(\*) Quyết định:**

<i>STT</i>	<i>Ngày</i>	<i>Số QĐ-HĐQT</i>	<i>Nội dung</i>
<b><i>Nhiệm kỳ 2016-2021</i></b>			
1	05/2/2021	47/2021	Ban hành Kế hoạch triển khai công tác Quy hoạch cán bộ 2021-2026
2	08/2/2021	48/2021	Ban hành Kế hoạch Đầu tư Xây dựng năm 2021
3	06/4/2021	49/2021	Quyết toán Quỹ lương Công ty năm 2020
4	06/4/2021	50/2021	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư máy lưu hóa lớp toàn thép (SL:04)
5	06/4/2021	51/2021	Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư máy lưu hóa lớp xe nâng (SL:02)
<b><i>Nhiệm kỳ 2021-2026</i></b>			
1	06/5/2021	01/2021	Chỉ định Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su miền Nam, NK 2021-2026
2	06/5/2021	02/2021	Chỉ định Người công bố thông tin Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su miền Nam, NK 2021-2026
3	14/5/2021	03/2021	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Đầu tư Máy lưu hóa lớp toàn thép, SL: 04 máy.
4	14/5/2021	04/2021	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Đầu tư Máy lưu hóa lớp xe nâng, SL: 02 máy.
5	17/5/2021	05/2021	Ban hành Danh sách Quy hoạch cán bộ Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam giai đoạn 2021-2026.
6	15/7/2021	06/2021	Chi quỹ Ban điều hành hỗ trợ công nhân trong dịch Covid-19
7	13/9/2021	07/2021	Thành lập Ban Kiểm toán nội bộ

8	01/10/2021	08/2021	Thành lập Văn phòng đại diện
9	01/10/2021	09/2021	Bổ nhiệm Trưởng Văn phòng đại diện
10	30/10/2021	10/2021	Giữ lại, tiếp tục quản lý, sử dụng 02 cơ sở nhà, đất tại tỉnh Bình Dương
11	02/11/2021	11/2021	Bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty
12	06/12/2021	12/2021	Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ
13	22/12/2021	13/2021	Ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ

### III. Ban kiểm soát :

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bà Đào thị Chung Tiến	Trưởng ban	26/4/2021		8/8	100%	
2	Bà Vũ thị Bích Ngọc	Ủy viên	26/4/2021		8/8	100%	
3	Bà Lê Thị Thảo	Ủy viên	26/4/2021		8/8	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông :

- Tham gia đầy đủ và có báo cáo trong cuộc họp ĐHCĐ thường niên ngày 26/4/2021.

- Kiểm soát việc thực hiện chế độ phân phối lợi nhuận và sử dụng các quỹ của Công ty.

- Kiểm soát việc thực hiện quy chế và hoạt động SXKD của Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã được kiểm soát định kỳ trong năm 2021.

- Kiểm tra/nhắc nhở bộ phận tài chính- kế toán của công ty về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc ghi chép, lưu giữ chứng từ sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và các báo cáo khác của Công ty.

- Đưa ra những góp ý trong việc ban hành các quy chế, các quy định trong điều hành hoạt động của Công ty.

- Phân tích đánh giá hiệu quả kinh doanh lớp toàn thép (TBR) và lớp bán thép (PCR).

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

### IV. Đào tạo về quản trị công ty: Không có

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các Thành viên HĐQT, Thành

viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

**V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Stt	Họ tên cá nhân	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	Tên tổ chức							
<b>A</b>	<b>Cổ đông nội bộ :</b>							
<b>I</b>	<b>HĐQT</b>							
1.1	Lê Ngọc Quang		Chủ tịch HĐQT			4/2021		
1.2	Phạm Hồng Phú		Ủy viên HĐQT - Tổng Giám đốc			4/2021		
1.3	Nguyễn Minh Thiện		Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc			4/2021		
1.4	Trần Thắng		Ủy viên HĐQT			4/2021		
1.5	Nguyễn Mạnh Thái		Ủy viên HĐQT			4/2021		
<b>II</b>	<b>Ban Tổng giám đốc</b>							
2.1	Phạm Hồng Phú		Tổng Giám đốc		xem mục A - 1.2			
2.2	Nguyễn Minh Thiện		Phó Tổng Giám đốc		xem mục A - 1.3			
2.3	Nguyễn Đình Đông		Phó Tổng Giám đốc			4/2021		

				Môn, TP.HCM			
<b>III</b>	<b>Ban kiểm soát</b>						
3.1	Đào thị Chung Tiến		Trưởng ban kiểm soát		4/2021		
3.2	Vũ Thị Bích Ngọc		Kiểm soát viên		4/2021		
3.3	Lê Thị Thảo		Kiểm soát viên		4/2021		
<b>IV</b>	<b>Cổ đông nội bộ khác</b>						
4.1	Vũ Quốc Anh		Kế toán trưởng		4/2021		
4.2	Lê Thu Hương		Người phụ trách quản trị công ty		4/2021		
4.3	Nguyễn Minh Thiện		Nhân viên công bố thông tin	xem mục A - 1.3			

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc Thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là Thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm):**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *xem phụ lục gửi kèm*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: không có.

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác : không có./.**

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Quang**





**Cung cấp thông tin Danh sách Người nội bộ và người liên quan**

Thời điểm chốt dữ liệu: đến 15/01/2022

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	CSM	Lê Ngọc Quang		Chủ tịch HĐQT							20,000	0.00				
1.01	CSM	Lê Đức Quảng			Bố đẻ						0	-				
1.02	CSM	Nguyễn Thị Lư			Mẹ đẻ						0	-				
1.03	CSM	Nguyễn Thị Thu Nga			Vợ						18,002	0.00				
1.04	CSM	Lê Ngọc Thu Thảo			Con gái						0	-				
1.05	CSM	Lê Ngọc Thu Hương			Con gái						0	-				
1.06	CSM	Nguyễn Xuân Thúy			Bố vợ							-				
1.07	CSM	Nguyễn Thị Sự			Mẹ vợ						1,007	0.00				
1.08	CSM	Lê Huyền Ngọc			Chị gái							-				
1.09	CSM	Nguyễn Hữu Hiếu			Anh rể							-				





1.10	CSM	Lê Huyền Nga		Chị gái							-				
1.11	CSM	Nguyễn Công Minh		Anh rể							-				
1.12	CSM	Lê Thanh Hằng		Chị gái							-				
1.13	CSM	Nguyễn Trường Giang		Anh rể							-				
1.14	CSM	Tập đoàn hóa chất VN		Đại diện phần vốn					52,849,498	0.51					
2	CSM	Phạm Hồng Phú	Ủy viên HĐQT - Tổng Giám đốc						218,285	0.00					
2.01	CSM	Phạm Việt Hồng		Bố đẻ					0	-					
2.02	CSM	Đặng Thị Mơ		Mẹ đẻ						-					
2.03	CSM	Phạm Minh Hà		Anh trai					0	-					
2.04	CSM	Phạm Thị Huyền		Chị gái					0	-					
2.05	CSM	Phạm Việt Hiếu		Em trai					0	-					
2.06	CSM	Nguyễn Vũ Phương Trâm		Vợ					0	-					
2.07	CSM	Phạm Phương Liên		Con gái					0	-					
2.08	CSM	Phạm Hồng Ngọc		Con gái					0	-					
2.09	CSM	Nguyễn Hữu Hiệp		Bố vợ											
2.10	CSM	Vũ Thị Mỹ Phượng		Mẹ vợ					0	-					
2.11	CSM	Nguyễn Thị Hỷ		Chị dâu											
2.12	CSM	Lê Văn Lượng		Anh rể					0	-					

2.13	CSM	Đỗ Thủy Minh	Không có		Em dâu						0	-				
2.14	CSM	Tập đoàn hóa chất VN			Đại diện phân vốn						52,849,498	0.51				
3	CSM	Nguyễn Minh Thiện			Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, Người công bố thông tin						47,152	0.00				
3.01	CSM	Nguyễn Thế Xương			Bố đẻ						0	-				
3.02	CSM	Phạm Thị Bội			Mẹ đẻ						0	-				
3.03	CSM	Phùng Thị Ngọc Thúy			Vợ						0	-				
3.04	CSM	Nguyễn Phùng Khởi Phụng			Con gái						0	-				
3.05	CSM	Nguyễn Ngọc Bảo Trân			Con gái						0	-				
3.06	CSM	Nguyễn Thị Mai			Chị gái						0	-				
3.07	CSM	Nguyễn Thị Thanh			Anh trai						0	-				
3.08	CSM	Nguyễn Chính Thắng			Anh trai						0	-				
3.09	CSM	Nguyễn thị Ngọc Bích			Chị gái						0	-				
3.10	CSM	Nguyễn Thị Tiên			Em gái						0	-				
3.11	CSM	Phùng Văn Tốt			Bố vợ											
3.12	CSM	Nguyễn Thị Kỳ Gia			Mẹ vợ						0	-				

3.13	CSM	Nguyễn Tấn Văn		Anh rể										
3.14	CSM	Nguyễn Ái Hằng		Chị dâu										
3.15	CSM	Lê Trọng Nghĩa		Em rể										
3.16	CSM	Tập đoàn hóa chất VN		Đại diện phần vốn					52,849,498	0.51				
4	CSM	Trần Thắng	Ủy viên HDQT						0	-				
4.01	CSM	Trần Thảo		Bố đẻ					0	-				
4.02	CSM	Phạm Thị Huyền Thu		Mẹ đẻ					0	-				
4.03	CSM	Trần Ngọc Tâm		Chị gái					0	-				
4.04	CSM	Trần Thị Minh Nguyệt		Chị gái					0	-				
4.05	CSM	Lê Như Quỳnh		Vợ					0	-				
4.06	CSM	Trần Bảo Hân		Con gái					0	-				
4.07	CSM	Trần Đức Trí		Con trai					0	-				
4.08	CSM	Nguyễn Đức Giang		Anh rể					0	-				
4.09	CSM	Lê Trần Quân		Bố vợ					0	-				
4.10	CSM	Hà Thị Hoa		Mẹ vợ					0	-				
4.11	CSM	Tập đoàn hóa chất VN		Đại diện phần vốn					52,849,498	0.51				
5	CSM	Nguyễn Mạnh Thái	Ủy viên HDQT						0	-				
5.01	CSM	Nguyễn Thị Kim Loan		Vợ					0	-				
5.02	CSM	Nguyễn Khánh Linh		Con					0	-				
5.03	CSM	Nguyễn Phước Nguyên		Con					0	-				

5.04	CSM	Nguyễn Văn Lâm		Bố						0				
5.05	CSM	Nguyễn Thị Gái		Mẹ						0				
5.06	CSM	Nguyễn Tấn Cường		Bố Vợ						0	-			
5.07	CSM	Đặng Thị Mách		Mẹ Vợ						0	-			
5.08	CSM	Nguyễn Thị Kim Thoa		Chị ruột						0	-			
5.09	CSM	Cao Hữu Tiến		Anh rể						0	-			
5.10	CSM	Nguyễn Thị Phương Thảo		Chị ruột						0	-			
5.11		Ngô Trung Tín		Anh rể										
5.12		Nguyễn Mạnh Thông		Anh ruột										
5.13		Lê Lan Tú		Chị dâu										
6	CSM	Nguyễn Đình Đông	Phó tổng giám đốc							27,609	0.00			
6.01	CSM	Nguyễn Thị Kiều Hạnh		Vợ						0	-			
6.02	CSM	Nguyễn Đình Duy		Con trai						0				
6.03	CSM	Nguyễn Ngọc Duy An		Con gái						0	-			
6.04	CSM	Nguyễn Văn Bãi		Bố đẻ							-			
6.05	CSM	Lượng Thị Đài		Mẹ đẻ										
6.06	CSM	Nguyễn Văn Triệu		Bố vợ										
6.07	CSM	Trần Thị Minh Đức		Mẹ vợ							-			
6.08	CSM	Nguyễn Thị Ngọc Minh		Chị ruột						0				

10/11/2024

6.09	CSM	Nguyễn Thị Ngọc Hiệp		Chị ruột							0				
6.10	CSM	Nguyễn Đình Thuận		Anh ruột							0				
6.11	CSM	Nguyễn Đình Phúc		Anh ruột							0				
6.12	CSM	Nguyễn Thị Ngọc Vinh		Chị ruột							0				
6.13	CSM	Nguyễn Thị Ngọc Thu		Chị ruột							0				
6.14	CSM	Trần Đăng Hải		Anh rể							0	-			
6.15	CSM	Đàm Văn Đẹp		Anh rể							0	-			
6.16	CSM	Huỳnh Huệ Phương		Chị dâu							0	-			
6.17	CSM	Nguyễn Thị Kim Thái		Chị dâu							0	-			
7	CSM	Đào thị Chung Tiên	Trường ban kiểm soát								5,600	-			
7.01	CSM	ĐÀO VĂN QUÁ		Bố đẻ											
7.02	CSM	TÔNG THỊ XINH		- Mẹ đẻ							-	-			
7.03	CSM	NGUYỄN HÙNG TIẾN		- Anh trai							-	-			
7.04	CSM	ĐÀO THỊ KIM TIẾN		- Chị gái							-	-			
7.05	CSM	ĐÀO THỊ THANH TIẾN		- Chị gái							-	-			
7.06	CSM	ĐÀO NGỌC MINH TIẾN		- Anh trai							-	-			

7.07	CSM	NGUYỄN THỊ TRANG	-	Chị dâu						-	-				
7.08	CSM	NGUYỄN VĂN HOÀ	-	Anh rể						-	-				
7.09	CSM	TRƯƠNG UYÊN LAN	-	Chị dâu						-	-				
8	CSM	Vũ thị Bích Ngọc	Kiểm soát viên							6,941	-				
8.01	CSM	Vũ Tiến Dũng		Bố đẻ						-	-				
8.02	CSM	Nguyễn Thị Nho		Mẹ đẻ						-	-				
8.03	CSM	Vũ Thị Minh Thư		Chị gái						-	-				
8.04	CSM	Bùi Huy Hiệu		Anh rể						0	-				
8.05	CSM	Nguyễn Đức Tiến		Chồng						0	-				
8.06	CSM	Nguyễn Vũ Long		Con trai						0	-				
8.07	CSM	Nguyễn Tiến Hưng		Con trai						0	-				
8.08	CSM	Nguyễn Tiến Lâm		Con trai						0	-				
8.09	CSM	Nguyễn Văn Thiệp		Bố chồng						0	-				
8.10	CSM	Phạm Thị Lựu		Mẹ chồng						0	-				
9	CSM	Lê Thị Thảo	Kiểm soát viên							-	-				
9.01	CSM	Lê Văn Vinh		Bố						-	-				
9.02	CSM	Đỗ Thị Gám		Mẹ						-	-				
9.03	CSM	Lê Thị Thu Hằng		Chị gái						-	-				
9.04	CSM	Lê Thị Thanh Huyền	Kiểm soát viên	Chị gái						-	-				
9.05	CSM	Lê Văn Dự		Anh trai						0	-				
9.06	CSM	Trần Ngọc Điệp		Anh rể						0	-				
9.07	CSM	Tô Việt Hòa		Anh rể						0	-				

<b>10</b>	CSM	Vũ Quốc Anh	Kế toán trưởng							5,893	0.00				
<b>10.01</b>	CSM	Vũ Xuân Côt	Bố đẻ							0	-				
<b>10.02</b>	CSM	Hà Thị Trinh	Mẹ đẻ							0	-				
<b>10.03</b>	CSM	Vũ Quốc Việt	Anh trai							0	-				
<b>10.04</b>	CSM	Vũ Quốc Tấn	Anh trai						CA TP.HCM		-				
<b>10.05</b>	CSM	Vũ Thị Ngọc Trâm	Chị gái							0	-				
<b>10.06</b>	CSM	Vũ Thị Mỹ Ánh	Em gái							466	0.00				
<b>10.07</b>	CSM	Trần Thị Bình	Vợ							15	0.00				
<b>10.08</b>	CSM	Vũ Anh Huy	Con trai							0	-				
<b>10.09</b>	CSM	Vũ Anh Quân	Con trai							0	-				
<b>10.10</b>	CSM	Nguyễn Thị Phương Trinh	Con dâu							0	-				
<b>10.11</b>	CSM	Ngô Duy Hải	Anh rể							0	-				
<b>10.12</b>	CSM	Nguyễn Túy Phong	Em rể							0	-				
<b>10.13</b>	CSM	Nguyễn Thị Ngọc Uyên	Chị dâu							0	-				
<b>10.14</b>	CSM	Phạm Thị Lý	Chị dâu							0	-				
<b>10.15</b>	CSM	Trần Văn Bộ	Bố Vợ							0	-				
<b>10.16</b>	CSM	Nguyễn Thị Đạt	Mẹ Vợ							0	-				
<b>11</b>	CSM	Lê Thu Hương	Thư ký công ty; Người phụ trách quản trị công ty							6,379	0.00				
<b>11.01</b>	CSM	Lê Duy Đức	Bố đẻ							0	-				

11.02	CSM	Nguyễn Y Lan		Mẹ đẻ						0	-			
11.03	CSM	Lê Dư Minh		Anh trai						0	-			
11.04	CSM	Lương Hòa Hiệp		Chồng						1,776	0.00			
11.05	CSM	Lương Gia Huy		Con trai						0	-			
11.06	CSM	Lương Huỳnh Sang		Bố chồng						0	-			
11.07	CSM	Trần thị Bích Đào		Mẹ chồng						0	-			